

QUỐC HỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nghị quyết số: 58/2018/QH14

NGHỊ QUYẾT

Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016

QUỐC HỘI

Căn cứ Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 và Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số 99/2015/QH13 ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2016; Nghị quyết số 101/2015/QH13 ngày 14 tháng 11 năm 2015 của Quốc hội về phân bổ ngân sách trung ương năm 2016; Nghị quyết số 37/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội về phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2015; Nghị quyết số 323/NQ-UBTVQH14 ngày 23 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc điều chỉnh kế hoạch vốn nước ngoài năm 2016; Nghị quyết số 330/NQ-UBTVQH14 ngày 04 tháng 01 năm 2017 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các địa phương năm 2016;

Sau khi xem xét Báo cáo số 189/BC-CP ngày 16 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ, Báo cáo số 197/BC-KTNN ngày 10 tháng 5 năm 2018 của Kiểm toán nhà nước, Báo cáo thẩm tra số 1024/BC-UBTCNS14 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội, ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội và Báo cáo tiếp thu, giải trình số 290/BC-UBTVQH14 ngày 09 tháng 6 năm 2018 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016;

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016

1. Tổng số thu cân đối ngân sách nhà nước là 1.407.572 tỷ đồng (một triệu, bốn trăm linh bảy nghìn, năm trăm bảy mươi hai tỷ đồng), bao gồm cả số thu chuyển nguồn từ năm 2015 sang năm 2016, thu kết dư ngân sách địa

phương năm 2015, thu huy động đầu tư của ngân sách địa phương và thu từ quỹ dự trữ tài chính theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2002.

2. Tổng số chi cân đối ngân sách nhà nước là 1.574.448 tỷ đồng (một triệu, năm trăm bảy mươi tư nghìn, bốn trăm bốn mươi tám tỷ đồng), bao gồm cả số chi chuyển nguồn từ năm 2016 sang năm 2017.

3. Bội chi ngân sách nhà nước là 248.728 tỷ đồng (hai trăm bốn mươi tám nghìn, bảy trăm hai mươi tám tỷ đồng), bằng 5,52% tổng sản phẩm trong nước (GDP).

Nguồn bù đắp bội chi ngân sách nhà nước gồm: vay trong nước 197.165 tỷ đồng (một trăm chín mươi bảy nghìn, một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng); vay ngoài nước 51.563 tỷ đồng (năm mươi một nghìn, năm trăm sáu mươi ba tỷ đồng).

(Kèm theo các phụ lục I, II, III, IV, V, VI)

Điều 2. Giao Chính phủ

1. Công khai quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016 theo đúng quy định của pháp luật.

2. Chỉ đạo các cơ quan trung ương, địa phương, đơn vị kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế và nghiên cứu, thực hiện các đề xuất được nêu trong Báo cáo thẩm tra số 1024/BC-UBTCNS14 ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban Tài chính, Ngân sách của Quốc hội, kết luận, kiến nghị của Kiểm toán nhà nước và ý kiến của đại biểu Quốc hội tại Kỳ họp thứ 5, Quốc hội khóa XIV về quyết toán ngân sách nhà nước năm 2016.

3. Chỉ đạo các bộ, cơ quan Trung ương, Ủy ban nhân dân các cấp khẩn trương rà soát, phê duyệt quyết toán các dự án sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đã hoàn thành. Đồng thời có biện pháp khẩn trương chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để tiếp diễn tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư công đã hoàn thành nhưng chậm phê duyệt quyết toán.

4. Hướng dẫn, kiểm tra Hội đồng nhân dân các cấp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của cấp mình theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015.

5. Kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và báo cáo cụ thể với Quốc hội về danh sách, mức độ sai phạm, hình thức xử lý, kết quả xử lý vi phạm trong việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước năm 2016 khi trình Báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước năm 2017.

Điều 3. Giám sát thực hiện

Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Tài chính, Ngân sách, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban khác của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 12 tháng 6 năm 2018.

Epas: 43807

CHỦ TỊCH QUỐC HỘI



Nguyễn Thị Kim Ngân